TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK SONG** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2020/HS-ST
Ngày 30-9-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Quách Trọng Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lý Văn Vịnh và bà Cấn Thị Thành.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Dương Chí Công – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Hanh – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 63/2020/TLST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2020/QĐXXST-HS ngày 17/9/2020 đối với các bị cáo:

1. Trần Đức V, sinh năm 1954, tại tỉnh Hưng Yên; Nơi cư trú: thôn A, xã T, huyện S, tỉnh Đăk Nông; trình độ học vấn: 10/10; nghề nghiệp: Làm nông; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Mạnh C (đã chết) và con bà Phạm Thị S, sinh năm 1920; có vợ là Phùng Thị M, sinh năm 1960 và 04 con; lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 09/7/2020 đến ngày 17/7/2020 được hủy bỏ biện pháp tạm giam, áp dụng biện pháp cho bảo lĩnh; hiện đang tại ngoại - Có mặt.

2. Trần Vũ H, sinh năm 1992, tại tỉnh Lâm Đồng; Nơi cư trú: thôn A, xã T, huyện S, tỉnh Đăk Nông; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Làm nông; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đức V, sinh năm 1954 (là bị cáo trong cùng vụ án) và con bà Phùng Thị M, sinh năm 1960; hiện bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 09/7/2020 đến ngày 17/7/2020 được hủy bỏ biện pháp tạm giam, áp dụng biện pháp cho bảo lĩnh; hiện đang tại ngoại - Có mặt.

- *Bị hại:* Anh Đoàn Văn Q, sinh năm 1987; Địa chỉ: Thôn A, xã T, huyện S, tỉnh Đắk Nông.

- *Người làm chứng:* Anh Phan Quốc L; Địa chỉ: thôn A, xã T, huyện S, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 1994, Trần Đức V, trú tại: thôn A, xã T, huyện S, tỉnh Đăk Nông mua lại 01 diện tích đất khoảng 04 ha của ông Điểu C *(sinh năm: 1960; nơi cư trú: bon J3, xã T, huyện S, tỉnh Đắk Nông)* với số tiền 1.200.000 đồng *(một triệu hai trăm ngàn đồng)* tại lô 23, khoảnh 2, tiểu khu 1676 thuộc thôn A, xã T, huyện S, tỉnh Đăk Nông. Năm 2007, V trồng cây keo lên diện tích đất này. Đến cuối năm 2018, một phần diện tích đất trên bị ai đó chặt phá, sau đó trồng cà phê, V nhiều lần đến kiểm tra nhưng không xác định được người đã trồng cà phê.

Cũng trong năm 2018, anh Đoàn Văn Q, sinh năm 1987, trú tại: thôn A, xã T, huyện S, tỉnh Đăk Nông trồng cà phê lên diện tích đất khoảng 0,3 đến 0,4 ha *(trên phần diện tích đất Việt trồng keo bị chặt phá)*. Đối với diện tích đất này, anh Q khai mua lại của một người tên T vào khoảng tháng 6 năm 2017 với số tiền 11.000.000 đồng *(mười một triệu đồng)*, chỉ biết T nói nhà ở xã Thuận Hà, không rõ nhân thân lai lịch.

Khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 21/02/2020, V cùng con trai là Trần Vũ H, đi từ diện tích đất nói trên *(hiện đã được UBND xã T giao quản lý, sử dụng)* về nhà thì thấy anh Q đang cầm vòi nước tưới cà phê điên diện tích 0,3 đến 0,4ha. Nghi ngờ anh Q là người đã chặt phá keo của gia mình để trồng cà phê nên sau khi về nhà, V và H lên vị trí đất anh Q đang tưới cà phê, mục đích giữ anh Q lại, nhờ chính quyền xã T giải quyết. Trước khi đi, V gọi báo sự việc nghi có người hủy hoại keo của Việt đang có mặt tại hiện trường, cho ông Đinh Cao C - Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T; ông Nguyễn Văn Đ - Phó Trưởng Công an xã T; anh Phan Quốc L - Công an viên thôn A, xã T. Ông C, ông Đ đồng ý cử người vào xác minh sự việc, anh L trực tiếp đi vào.

Trước khi cơ quan chức năng đến, V đi trước, tới gần vị trí anh Q đứng tưới nước hỏi: *"ai cho mày trồng cà ở đây"?,* anh Q thả ống nước bỏ chạy thì V đuổi theo dùng tay nắm được cổ áo giữ lại rồi vật xuống đất, khống chế anh Q. V dùng hai tay đấm ngang từ phải qua trái, từ trái qua phải trúng vào mặt anh Q nhiều cái, làm anh Q bị gãy xương chính mũi. Sau đó, V bẻ tay phải của anh Q ra phía sau lưng, kéo anh Q đứng dậy, rồi cùng H dẫn anh Q về rẫy của V. H dùng tay phải nắm cổ áo phía trước của anh Q, V đi phía sau dẫn anh Q đi qua diện tích đất trồng cà phê, băng qua rừng keo. Khi đi vào trong rừng keo khoảng 30 - 40 mét, H quay lại dùng tay trái đấm vào mặt anh Q nhiều cái. Đi được khoảng 200 mét thì đến khu vực đường đất giáp với rẫy cà phê của mình. Do mệt và sợ anh Q bỏ chạy nên V tháo dây thắt lưng của mình đang mang *(loại dây thắt lưng màu nâu, dài 1,075m, bản rộng 03cm, mặt thắt lưng bằng kim loại màu bạc, có hình ngôi sao năm cánh nổi)*, luồn một đầu qua mặt thăt lưng, tạo thành vòng trong, dạng rút, sau đó đưa tay phải của anh Q vào siết chặt lại. V đưa một đầu dây thắt lưng cho H cầm để giữ, khống chế buộc anh Q ngồi xuống đất. V đi cách xa vị trí của H và anh Q khoảng 30 đến 40 mét gọi điện thoại cho ông C, ông Đ và anh L. Lúc này, con trai của V là Trần Đức H1, sinh ngày 07/10/2002 , đi từ dưới rẫy cà phê lên, đến vị trí cách H và anh Q

khoảng 10 mét thì H nói H1 đi về nên H1 về trước. Khoảng 30 phút sau, V quay lại, tiếp tục cùng H đưa anh Q đi tiếp khoảng 100 mét nữa xuống chân rẫy của mình, tiếp tục khống chế, buộc anh Q ngồi xuống đất. Trong thời gian giữ, khống chế anh Q khoảng 15 phút, V tiếp tục gọi cho ông Đ và anh L. Anh L đến nơi thì V nói H tháo dây thắt lưng cho anh Q, H cởi trói cho anh Q rồi đi về nhà. Trong lúc V và anh L nói chuyện thì anh Q đứng dậy bỏ chạy, trốn thoát, sau đó đến Công an xã T trình báo, tố cáo hành vi của Trần Đức V, Trần Vũ H. Ngày 25/02/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đăk Song đã thụ lý, giải quyết vụ việc theo thẩm quyền *(bút lục số 56-65; 85 -156)*.

Tại Bản kết luận Giám định pháp y về thương tích số: 137/TgT, ngày 28/4/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Đăk Nông kết luận: anh Đoàn Văn Q bị gãy xương chính mũi không ảnh hưởng chức năng thở, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 08% *(tám phần trăm)* sức khỏe *bút lục số 42-55)*.

Quá trình điều tra xác định, trưa ngày 21/02/2020, anh Q chỉ có hành vi tưới nước cho cây cà phê, không có hành vi phạm pháp luật hoặc phạm tội. Việc V và H thực hiện hành vi cố ý gây thương tích và bắt, giữ, trói anh Đoàn Văn Q khi không có sự chỉ đạo hoặc ủy nhiệm của cơ quan có thẩm quyền là hành vi vi phạm pháp luật, đủ yếu tố cấu thành tội bắt, giữ người trái pháp luật, quy định tại Điều 157 BLHS.

Về vật chứng của vụ án: 01 (một) dây thắt lưng, màu nâu, dài 1,075m, bản rộng 03cm, mặt thắt lưng bằng kim loại màu bạc, có hình ngôi sao năm cánh nổi.

Cáo trạng số: 65/CT-VKS-DS ngày 11-9-2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song đã truy tố các bị cáo Trần Đức V, Trần Vũ H về tội "*Bắt, giữ người trái pháp luật*" theo khoản 1 Điều 157 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Trần Đức V, Trần Vũ H thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song truy tố bị cáo về tội "*Bắt, giữ người trái pháp luật*" là đúng, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Đức V về tội "*Bắt, giữ người trái pháp luật*", đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 157; điểm b, điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Đức V từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; Thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng.

Xử phạt: Bị cáo Trần Vũ H từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; Thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị HĐXX tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 (một) dây thắt lưng, màu nâu, dài 1,075m, bản rộng 03cm, mặt thắt lưng bằng kim loại màu bạc, có hình ngôi sao năm cánh nổi là công cụ các bị cáo sử dụng để trói anh Đoàn Văn Q.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo và người bị hại, anh Đoàn Văn Q đã thỏa thuận xong về mức bồi thường thiệt hại với số tiền 15.000.000 đồng. Hiện anh Q không yêu cầu các bị cáo phải tiếp tục bồi thường nên không xem xét.

Tại phiên tòa, các bị cáo Trần Đức V , Trần Vũ H đồng ý với đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Song, không bào chữa gì thêm, chỉ mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Đăk Song, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Song, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Xét thấy, các chứng cứ buộc tội và quan điểm đề nghị xử lý của Kiểm sát viên đối với bị cáo Trần Đức V và bị cáo Trần Vũ H là có căn cứ, đúng pháp luật. Vì vậy, đã có đủ căn cứ kết luận các bị cáo Trần Đức V, Trần Vũ H thực hiện hành vi phạm tội như sau: Vì nghi ngờ anh Đoàn Văn Q chặt phá keo trên diện tích đất đã mua trước đó tại lô 23, khoảnh 2, tiểu khu 1676, thuộc thôn A, xã T, huyện S, tỉnh Đăk Nông nên khoảng 12 giờ 00’ ngày 21/02/2020, sau khi đi làm về, Trần Đức V cùng con trai là Trần Vũ H phát hiện anh Q đang tưới nước cà phê trên diện tích đất trồng keo bị phá thì tự ý rượt đuổi rồi bắt, giữ trái phép đối với anh Q. Việt và Hùng đã đánh gây thương tích anh Q với tỷ lệ tổn thương cơ thể 08% sức khỏe, sau đó dùng dây thắt lưng trói tay anh Q lại đưa về rẫy của mình. trong khi V và H không chú ý thì anh Q đã bỏ chạy, trốn thoát.

Do đó, đã có đủ căn cứ để kết luận hành vi của các bị cáo Trần Đức V, Trần Vũ H đã phạm tội “*Bắt, giữ người trái pháp luật*” theo khoản 1 Điều 157 của Bộ luật hình sự.

Điều 157 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào bắt, giữ hoặc giam người trái pháp luật, nếu không thuộc trường hợp quy định tại Điều 153 và Điều 377của Bộ luật này, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2. …”

[3]. Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra và nhân thân của bị cáo:

3.1 Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về thân thể của con người, xâm phạm quyền tự do của công dân đã được Hiến pháp và pháp luật công nhận, tôn trọng và bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Các bị cáo đều là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện; Do đó, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương

xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm bảo đảm tính giáo dục, răn đe cũng như phòng ngừa chung trong xã hội.

3.2 Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội bị cáo Việt và bị cáo Hùng đã thỏa thuận và bồi thường thiệt hại cho người bị hại và được người bị hại bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; bị cáo có bố, mẹ *(đối với bị cáo V)* và ông, bà *(đối với bị cáo H)* được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất. Do đó các bị cáo Trần Đức V, Trần Vũ H được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử cần xem xét, áp dụng khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo để đảm bảo tính khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta.

3.3 Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

3.4 Đối với hành vi dùng tay, chân đánh gây thương tích cho anh Đoàn Văn Q 08% sức khỏe của các bị cáo Trần Đức V, Trần Vũ H; hiện anh Q có đơn không yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự nên không đề cập xử lý.

[4] Các biện pháp tư pháp:

Về vật chứng vụ án: Cần tịch thu, tiêu hủy 01 (một) dây thắt lưng, màu nâu, dài 1,075m, bản rộng 03cm, mặt thắt lưng bằng kim loại màu bạc, có hình ngôi sao năm cánh nổi là công cụ các bị cáo sử dụng để trói anh Đoàn Văn Q.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo và người bị hại, anh Đoàn Văn Q đã thỏa thuận xong về phần bồi thường thiệt hại. Hiện anh Q không yêu cầu các bị cáo phải tiếp tục bồi thường nên không đề cập xử lý.

[5] Về án phí: Các Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Đức V và bị cáo Trần Vũ H phạm tội *"Bắt, giữ người trái pháp luật"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 157; điểm b, điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Đức V 09 (Chín) tháng tù nhưng được hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt: Bị cáo Trần Vũ H 06 (Sáu) tháng tù nhưng được hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (một) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo cho UBND xã T, huyện S, tỉnh Đắk Nông giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú, nơi làm việc thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. *Các biện pháp tư pháp:* Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) dây thắt lưng, màu nâu, dài 1,075m, bản rộng 03cm, mặt thắt lưng bằng kim loại màu bạc, có hình ngôi sao năm cánh.

3. *Về án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí toà án.

Buộc các bị cáo Trần Đức V, Trần Vũ H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc Tòa án niêm yết bản án lên Tòa án cấp trên yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đăk Nông;
- VKSND tỉnh Đăk Nông;
- Sở tư pháp tỉnh Đăk Nông;
- VKSND huyện Đắk Song;
- Bộ phận HSNVCS-CA huyện Đắk Song;
- Cơ quan THAHS-CA huyện Đắk Song;
- Chi cục THADS huyện Đắk Song;
- Bị cáo, Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Quách Trọng Sơn

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**